TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **610**/2019/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lự hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Út.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Thanh Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 610/2018/TLST-DS ngày 05/12/2018 về "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Nguyễn Thị P** - sinh năm 1956. Địa chỉ: 137 Đường C, Phường A, quận B, TP. H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Nguyễn Thị P thì ông Dương Xuân T , sinh năm 1953 và bà tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Đ, tỉnh K theo Giấy công nhận kết hôn số 15 ngày 23/02/1976. Cả hai có 03 con chung là Dương Xuân T1 - sinh năm 1977, Dương Thị Phương L – sinh năm 1979 và Dương Xuân K - sinh năm 1981. Cha của ông T là ông Dương Bá L1, sinh năm 1934, chết năm 2006 theo Trích lục khai tử số 39/TLKS-BS ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện Y, tỉnh N. Mẹ của ông T là bà Trần Thị T2, sinh năm 1932, già yếu, hiện sống tại thôn M, xã V, huyện Q, tỉnh K. Năm 2014, ông T được chẩn đoán mắc bệnh Parkinson có biểu hiện hay quên, ít ngủ, đi lại khó khăn, vệ sinh cá nhân không tự làm được. Đến nay thì bệnh ngày càng nặng dù gia đình đã đưa đi điều trị thường xuyên ở Bệnh viện Thống Nhất. Hiện ông T đã không còn nhận thức được bản thân và gia đình, phải ngồi xe đẩy, tiếp xúc kém, mọi sinh hoạt cá nhân của ông T cần có người thân giúp đỡ. Nay bà P yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng là ông Dương Xuân T mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong các thủ tục hành chính liên quan đến ông T sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị P có đơn yêu cầu tuyên bố ông Dương Xuân T, sinh năm 1953 là mất năng lực hành vi dân sự. Ông Dương Xuân T có địa chỉ cư trú tại 137 Đường C, Phường A, quận B, TP. H. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của bà P:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 5505/2018/KLGDTC ngày 24/12/2018 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H đối với ông Dương Xuân T xác định:

- Về y học: Đương sự bị bệnh Sa sút tâm thần trong bệnh Parkinson, mức độ nặng (F02.3 – ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị P về việc yêu cầu tuyên bố ông Dương Xuân T mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị P về việc tuyên bố ông Dương Xuân T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 361, 362, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Phương:*

Tuyên bố ông Dương Xuân T – sinh năm 1953 (ngụ tại: 137 Đường C, Phường A, quận B, TP. H.) mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Lệ phí là 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng do bà Nguyễn Thị P chịu, được cấn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng bà P đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0037432 ngày 29/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. *Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:* Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Hồng Út